| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày 05 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH**
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thành Vân
2. Bà Thào Thị Mỹ Duyên

***- Thư ký phiên toà:***

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:***

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1**. Họ và tên: **Nguyễn Đức N** - Sinh năm 1971; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản K, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Hữu C (đã chết), con bà Đặng Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị H và có 02 con đều đã trưởng thành. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 02/3/2020 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Chiềng Khương cho đến nay. Có mặt.

**2**. Họ và tên: **Bùi Mạnh T** - Sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dântộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Bùi Văn H, con bà Cù Thị C; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016). Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23 tháng 10 năm 2019 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 29/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 6 triệu đồng về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 02/3/2020 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Chiềng Khương cho đến nay. Có mặt.

**3**. Họ và tên: **Phạm Văn T** - Sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Y, xã, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12;Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Phạm Văn T, con bà Hoàng Thị T. Bị cáo có vợ hiện nay đã ly hôn và có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 02/3/2020 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Hung cho đến nay. Có mặt.

**4**. Họ và tên: **Bùi Sơn L** - Sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Bùi Ngọc T, con bà Nguyễn Thùy M; Bị cáo có vợ là Lê Thị C và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 02/3/2020 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Chiềng Khương cho đến nay. Có mặt.

**5**. Họ và tên: **Lò Văn S** - Sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản B, xã C, huyện S, Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn S, con bà Lò Thị T; Bị cáo có vợ là Cầm Thị P và có 01 con sinh năm 2019.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 02/3/2020 thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Chiềng Khương cho đến nay. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/02/2020 Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện tại nhà của Nguyễn Đức N có 05 đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm được thua bằng tiền gồm: Nguyễn Đức N (chủ nhà), Lò Văn S, Phạm Văn T, Bùi Sơn L, Bùi Mạnh T. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tiền trên chiếu trước mặt của các đối tượng đang ngồi là:

Nguyễn Đức N số tiền 2.250.000đ, Bùi Sơn L số tiền 3.000.000đ, Lò Văn S số tiền 1.800.000đ, Phạm Văn T số tiền 4.700.000đ, Bùi Mạnh T số tiền 2.500.000đ; Thu giữ một bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa. Ngoài ra tổ công tác tạm giữ của Lò Văn S số tiền 14.900.000đ, tạm giữ của Phạm Văn Th số tiền 4.000.000đ.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/02/2020 Nguyễn Đức N đang ngồi uống nước ở nhà thì lần lượt có Lò Văn S, Nguyễn Văn C, Phạm Văn T, Bùi Sơn L, Bùi Mạnh T, đến ngồi uống nước với N. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì S nói với N "Chú cháu mình làm mấy ván bài đi", nghe S nói như vậy N và những người có mặt tại đó hiểu ý rồi cùng di chuyển lên tầng thượng có mái che của tầng 2 nhà N để đánh bạc. Khi di chuyển N cầm theo 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong nhà, khi lên đến nơi các đối tượng ngồi lên chiếu được trải sẵn từ trước đó. Vị trí ngồi của các đối tượng lần lượt như sau: N ngồi dựa lưng vào tường mặt quay ra quốc lộ 4G, tiếp đó theo tay phải của N lần lượt là C, T, T, L và S. Mọi người chơi thống nhất chơi Sâm mỗi người bỏ ra 3.000.000đ, mỗi lá bài là 10.000đ. Tham gia đánh bạc có N, Th, T, L và S, còn C không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem.

Bắt đầu chơi Nguyễn Đức N có và xác định chơi số tiền 2.000.000đ, Tcó và xác định chơi số tiền 3.000.000đ, L có và xác định chơi số tiền 3.000.000đ, T có 7.000.000đ nhưng chỉ xác định và bỏ ra số tiền 3.000.000đ để chơi, S có 18.150.000đ nhưng chỉ xác định và bỏ ra số tiền 3.250.000đ để chơi.

Luật chơi được quy định như sau: Sử dụng 01 bộ tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 10 quân bài, còn lại 02 quân để dưới chiếu, người chia bài được quyền đánh trước theo thứ tự từ phải qua trái, đến khi có người đánh hết lá bài trên tay trước thì hết ván và thắng, những người còn lại thua đếm lá bài trên tay tương ứng một lá là 10.000đ để trả cho người thắng, người nào không đánh được lá bài nào gọi là cháy và phải trả cho người thắng 150.000đ. Các hình thức báo sâm như sau: Sâm đôi (bài có 05 đôi), Sâm màu (10 quân bài cùng một màu), Sâm tứ quý 2 (bài có 4 quân 2) và Sâm bài tròn (bài có quân thứ tự từ bé đến lớn) ván nào người báo bị bắt thì người báo phải trả cho người bắt 800.000đ, trường hợp người báo nhưng không có ai bắt được thì mỗi người chơi phải trả cho người báo số tiền 200.000đ; người thắng được chia bài và đánh trước ván tiếp theo.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang thu. Khi bị bắt quả tang N có 2.250.000đ (thắng 250.000đ), T có 2.500.000đ (thua 500.000đ), L có 3.000.000đ (không thua, không thắng), Thcó 4.700.000đ (thắng 1.700.000đ), S có 1.800.000đ (thua 1.450.000đ). Như vậy, tổng số tiền sử dụng vào đánh đánh bạc là 14.250.000đ.

Ngày 26/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định trưng cầu giám định số tiền thu giữ trong vụ án. Tại kết luận giám định số 413 ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "36 (ba mươi sáu) tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 40 (bốn mươi) tờ mệnh giá 200.000đ; 64 (sáu mươi bốn) tờ mệnh giá 100.000đ; 09 (chín) tờ mệnh giá 50.000đ; 09 (chín) tờ mệnh giá 20.000đ; 12 (mười hai) tờ mệnh giá 10.000đ. Tất cả có mã số hiệu như trong bảng kê của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã lập ngày 25/02/2020. Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật".

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSSM ngày 27 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử các bị cáo Nguyễn Đức N, Lò Văn S, Phạm Văn Th, Bùi Sơn L, và Bùi Mạnh T về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 BLHS xử phạt Nguyễn Đức N, Lò Văn S và Bùi Mạnh T mỗi bị cáo từ 12 - 16 tháng Cải tạo không giam giữ; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 BLHS xử phạt Phạm Văn T và Bùi Sơn L mỗi bị cáo từ 9 - 12 tháng Cải tạo không giam giữ; Không khấu trừ thu nhập cá nhân đối với các bị cáo; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 14.250.000đ; tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan; Trả lại cho Phạm Văn T số tiền 4.000.00đ, trả lại cho Lò Văn S số tiền 14.900.000đ; Buộc các bị cáo chịu án phí; Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14h40phút ngày 25/02/2020, bắt quả tang các đối tượng có hành vi chơi sâm sát phạt nhau bằng tiền.

- Vật chứng bị thu giữ gồm số tiền 33.150.000đ (trong đó số tiền được xác định đưa vào sử dụng đánh bạc là 14.250.000đ), 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếu nhựa.

- Kết luận giám định số 413 ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận số tiền thu giữ được khi bắt quả tang các bị cáo đang đánh bạc.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

- Lời khai của người chứng kiến sự việc.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 25/02/2020 tại nhà của Nguyễn Đức N, ở bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Nguyễn Đức N, Bùi Mạnh T, Phạm Văn Th, Bùi Sơn L và Lò Văn S cùng nhau đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền mặt. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ bắt quả tang thu giữ vật chứng 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa và số tiền 33.150.000đ, trong đó số tiền được xác định đưa vào sử dụng đánh bạc là 14.250.000đ.

Hành vi của Nguyễn Đức N, Bùi Mạnh T, Phạm Văn Th, Bùi Sơn Lvà Lò Văn S thực hiện đã phạm tội Đánh bạc - Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Các bị cáo thực hiện hành vi ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương; Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh sâm với mục đích được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật

nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Bùi Sơn L phạm tội lần đầu và thuộc ít nghiêm trọng (về loại tội phạm và vị trí vai trò), bị cáo Lò Văn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (về loại tội phạm) - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này Lò Văn S có vai trò chính là người rủ rê, khởi xướng việc thực hiện tội phạm, các bị cáo khác là đồng phạm. Bị cáo Nguyễn Đức N là chủ nhà, đã tạo điều kiện về nơi đánh bạc và công cụ phạm tội (bộ bài tú lơ khơ). Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị để có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đảm bảo được mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa, không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát. Quá trình điều tra các bị cáo bị tạm giữ 07 ngày, nên cần khấu trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 14.250.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa và 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; số tiền còn lại do không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Nguyễn Văn C ngày 25/02/2020 có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, không cho ai vay mượn tiền hay cầm cố tài sản của ai để cho các đối tượng sử dụng tiền đánh bạc, do đó không đặt vấn đề xử lý là đảm bảo theo quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

**1.** Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức N, Lò Văn S, Bùi Mạnh T, Phạm Văn Th và Bùi Sơn L phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt Nguyễn Đức N 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 21 (hai mươi mốt) ngày - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Nguyễn Đức N cho Uỷ ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh T 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 21 (hai mươi mốt) ngày - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Bùi Mạnh T cho Uỷ ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 21 (hai mươi mốt) ngày - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Lò Văn Scho Uỷ ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 21 (hai mươi mốt) ngày - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Phạm Văn Th cho Uỷ ban nhân dân xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Bùi Sơn L 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 21 (hai mươi mốt) ngày - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Bùi Sơn L cho Uỷ ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

Tiếp tục cấm các bị cáo Nguyễn Đức N, Bùi Mạnh T, Phạm Văn Th, Bùi Sơn Lâm và Lò Văn S đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

**2**. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 14.250.000đ (mười bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếu nhựa, 01 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân.
- Trả lại cho Phạm Văn Thuần số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Trả lại cho Lò Văn Sơn 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm ngàn đồng).

*(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/4/20209 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự).*

**3**- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 05/6/2020./.

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Các bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**